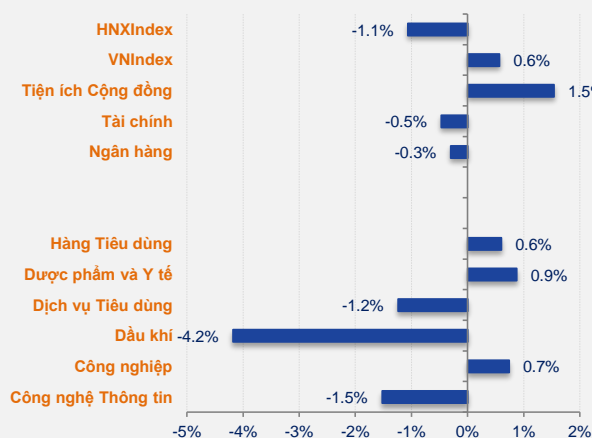


WEEKLY WRAP

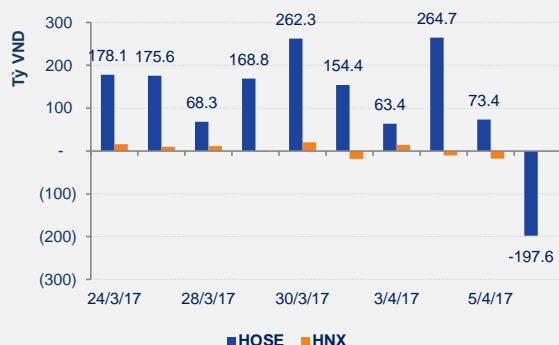
Tuần GD từ: 3/4/2017 - 7/4/2017

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	727.95	↑ 0.57%	90.15	↓ -1.06%
KLGD (trCP)	843.26	↓ -20.04%	192.36	↓ -17.86%
GTGD (tỷ VND)	17,153.20	↓ -10.19%	2,345.02	↓ -12.94%
Tổng cung (trCP)	1,342.26	↓ -21.66%	325.19	↓ -22.44%
Tổng cầu (trCP)	1,308.20	↓ -20.44%	305.64	↓ -18.51%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	68.96	↑ 55.72%	5.07	↓ -16.64%
KL bán (trCP)	68.79	↑ 92.01%	8.26	↑ 77.12%
GT mua (tỷ VND)	3,081.23	↑ 45.35%	92.10	↓ -15.36%
GT bán (tỷ VND)	2,877.36	↑ 122.99%	106.23	↑ 21.64%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Tuần giao dịch với chỉ có bốn phiên đã diễn ra khá âm ảm trong ba phiên đầu tuần với diễn biến chủ yếu là giằng co trong biên độ hẹp quanh mốc tham chiếu, thị trường chỉ trở nên sôi động vào phiên cuối tuần với biên độ dao động lớn, VN-Index kết tuần ở số điểm cao nhất. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 5,64 điểm (+0,8%) lên 727,95 điểm; HNX-Index giảm 0,67 điểm (-0,7%) xuống 90,15 điểm. Vì chỉ giao dịch trong bốn phiên, nên thanh khoản trong tuần này sụt giảm so với tuần trước nhưng trung bình mỗi phiên giao dịch tăng nhẹ lên mức 4.800 tỷ trên cả hai sàn. Trên HOSE, giá trị giao dịch giảm 10% xuống 17.153 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 843 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch giảm 13% xuống 2.345 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 18% xuống 192 triệu cổ phiếu. FLC kết tuần giảm 30 đồng (-0,4%) xuống mức giá 8.130 đồng, tiếp tục khập lểnh lớn nhất với hơn 82 triệu cổ phiếu. Trong tuần tăng điểm nhẹ của VN-Index, các cổ phiếu trụ cột của thị trường tiếp tục có sự phân hóa mạnh, dòng tiền được luân chuyển từ nhóm cổ phiếu này sang nhóm cổ phiếu khác làm lực đỡ cho thị trường khá tốt. Ngành tiện ích cộng đồng có diễn biến tích cực nhất trong tuần qua với mức tăng 1,5%, cổ phiếu tiêu biểu nhất trong nhóm này là GAS (+4%). Ngành dược phẩm và y tế cũng có diễn biến tương đối tích cực trong tuần khi tăng 0,9%, với cổ phiếu tiêu biểu DNM (+19%), PPP (+7,4%), các cổ phiếu còn lại chủ yếu tham chiếu hoặc điều chỉnh nhẹ. Ở chiều tiêu cực, nhóm cổ phiếu dầu khí giảm mạnh 4,2% trong tuần qua: PVS (-4,5%), PVE (-2,7%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường có diễn biến trái chiều trong tuần này, VN-Index có tuần tăng điểm thứ ba liên tiếp, trong khi đó HNX-Index giảm điểm tuần thứ hai liên tiếp. Thị trường giao dịch khá cầm chừng trong ba phiên đầu tuần và chỉ thực sự sôi động trở lại trong phiên cuối tuần khi lực cầu vào mạnh giúp VN-Index đảo chiều tăng điểm lên gần sát mốc 728 điểm. Mức điểm cao mới đi kèm với đó là thanh khoản tiếp tục cải thiện lên hơn 4.800 tỷ đồng mỗi phiên trên hai sàn, đây là tín hiệu tích cực đối với thị trường chung. Trong tình hình hiện tại, chúng tôi nhận định, xu hướng chính trong tuần giao dịch tiếp theo của VN-Index là tăng điểm với mục tiêu tiếp theo là ngưỡng kháng cự tâm lý 730 điểm. Hỗ trợ gần nhất của chỉ số trên biểu đồ tuần tại 719 điểm. Phiên giao dịch đầu tuần có thể xuất hiện rung lắc trước áp lực chốt lời ngắn hạn của nhà đầu tư. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục tận dụng các phiên điều chỉnh của thị trường để mua vào các cổ phiếu tốt với triển vọng kinh doanh tích cực để đón đầu xu hướng tăng của thị trường trong trung và dài hạn.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 3/4/2017 - 7/4/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm nhẹ trong 2 phiên đầu tuần, sau đó điều chỉnh trở lại vào thứ 4 và kết tuần với một phiên tăng điểm mạnh. Chỉ số đóng cửa ở mức cao nhất trong tuần, mức thấp nhất tuần tại 720,28 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 5,64 điểm (+0,8%) lên 727,95 điểm.

PDR là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 25% từ 16.500 đồng lên 20.600 đồng, tiếp theo là CIG với mức tăng 23% từ 2.210 đồng lên 2.710 đồng. Ở chiều ngược lại, HID là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 25% từ 5.180 đồng xuống 3.900 đồng.

HNX-Index:

Diễn biến là tiêu cực hơn trên HNX-Index với 2 phiên tăng nhẹ vào đầu tuần và liền sau đó là 2 phiên giảm mạnh trở lại. Mức cao nhất tuần tại 91,76 điểm và mức thấp nhất tuần tại 89,67 điểm. Kết tuần, HNX-Index giảm 0,67 điểm (-0,7%) xuống 90,15 điểm.

SRA là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 60% từ 9.100 đồng lên 14.600 đồng, tiếp theo là TTH với mức tăng 30% từ 9.200 đồng lên 12.000 đồng. Ở chiều ngược lại, DPC là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 41% từ 33.300 đồng xuống 19.800 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 204 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 170 nghìn cổ phiếu. Cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là FLC với 3,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 2,8 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NVL là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng 6,2 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 14 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 3,2 triệu cổ phiếu. SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 2,8 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 2,4 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là mã được mua ròng nhiều nhất với khối lượng 1,8 triệu cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Kinh tế tư nhân sẽ đóng góp 65% GDP của TP HCM

TPHCM đặt mục tiêu đến năm 2020 sẽ xây dựng đội ngũ doanh nghiệp có năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững với số lượng ít nhất 500.000 doanh nghiệp, trong đó những doanh nghiệp quy mô lớn và khu vực kinh tế tư nhân sẽ đóng góp khoảng 65% GDP và đóng góp 64% tổng vốn đầu tư toàn xã hội.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index có tuần tăng điểm thứ 3 liên tiếp, với mức tăng là tương đối nhẹ, chủ yếu do diễn biến tích cực vào phiên cuối tuần. Cây nến của tuần này không có bóng trên, kết tuần ở mức cao nhất; đây có thể coi là tín hiệu tích cực với chỉ số. Tín hiệu kỹ thuật trong trung hạn của chỉ số tiếp tục là tích cực với ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 719 điểm (MA5) và ngưỡng kháng cự mang tính tâm lý tiếp theo tại 730 điểm. Về xu hướng trong dài hạn của chỉ số, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 695 điểm (MA20). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, xu hướng chủ đạo của VN-Index sẽ tiếp tục là tăng điểm để chinh phục mốc kháng cự mang tính tâm lý tiếp theo tại 730 điểm. Mốc hỗ trợ gần nhất của chỉ số được xác định tại 719 điểm.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index có tuần giảm điểm thứ 2 liên tiếp với mức giảm khá nhẹ. Cây nến của tuần này có bóng trên dài hơn bóng dưới cho thấy sự giằng co trong giao dịch và bên bán đang có phần chiếm ưu thế so với bên mua. Tín hiệu kỹ thuật trong trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 89,8 điểm (MA5) và kháng cự gần nhất tại 92,1 điểm (đỉnh phiên 27/3). Về xu hướng trong dài hạn, chỉ số HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 84,6 điểm (MA20). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, chỉ số HNX-Index sẽ tiếp tục đà giảm điểm để kiểm nghiệm lại mốc hỗ trợ gần nhất tại 89,8 điểm. Kháng cự của chỉ số tại 92,1 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 14 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,48 - 36,58 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 100.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 14 đồng

Sáng 7/4 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.311 đồng, tăng 14 đồng so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 14 giờ 55 phút, giá vàng tăng 12,45 USD/ounce tương ứng 0,99% lên 1.265,75 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 14 giờ 55 phút, chỉ số US Dollar Index tăng 0,03 điểm tương ứng 0,03% lên 100,64 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,0637 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.2464 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 111,63 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 14 giờ 50 phút, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,88 USD tương ứng 1,6% lên 55,77 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,9 USD tương ứng 1,74% lên 52,6 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 6/3, chỉ số Dow Jones tăng 14,8 điểm tương ứng 0,07% lên 20.662,95 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 14,47 điểm tương ứng 0,25% lên 5.878,95 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 4,54 điểm tương ứng 0,19% lên 2.357,49 điểm.

HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	FLC	3,197,860	NVL	6,175,860
2	VNM	2,839,740	STB	2,612,840
3	HPG	2,787,610	PVD	2,539,610
4	HSG	2,019,890	SCR	1,156,920
5	KBC	1,176,580	NLG	1,068,470

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VGC	1,790,200	SHB	2,781,410
2	HKB	600,200	PVS	2,421,800
3	VE1	560,800	PMS	1,292,000
4	DBC	150,390	PGS	300,700
5	CVT	140,400	ICG	238,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	8.13	8.13	→ 0.00%	128,866,430
ITA	4.18	3.50	↓ -16.27%	88,645,570
STB	11.25	13.15	↑ 16.89%	76,506,810
TTF	7.51	9.18	↑ 22.24%	56,405,140
HQC	2.70	2.55	↓ -5.56%	50,689,840

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	5.90	5.80	↓ -1.69%	34,984,281
ACB	24.70	24.80	↑ 0.4%	17,075,198
HKB	6.70	7.80	↑ 16.42%	13,452,596
KLF	2.60	2.40	↓ -7.69%	13,216,111
SHN	10.00	10.30	↑ 3.00%	12,469,182

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PDR	16.50	20.60	4.1	↑ 24.85%
CIG	2.21	2.71	0.5	↑ 22.62%
TTF	7.51	9.18	1.7	↑ 22.24%
TAC	47.64	56.90	9.3	↑ 19.43%
NAV	8.10	9.60	1.5	↑ 18.52%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SRA	9.10	14.60	5.5	↑ 60.44%
TTH	9.20	12.00	2.8	↑ 30.43%
KHB	1.40	1.80	0.4	↑ 28.57%
VE1	7.30	9.00	1.7	↑ 23.29%
SDG	25.00	30.60	5.6	↑ 22.40%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FUCVREIT	26.25	19.75	-6.5	↓ -24.76%
HID	5.18	3.90	-1.3	↓ -24.71%
VNA	1.00	0.80	-0.2	↓ -20.00%
CYC	4.06	3.28	-0.8	↓ -19.21%
ITA	4.18	3.50	-0.7	↓ -16.27%

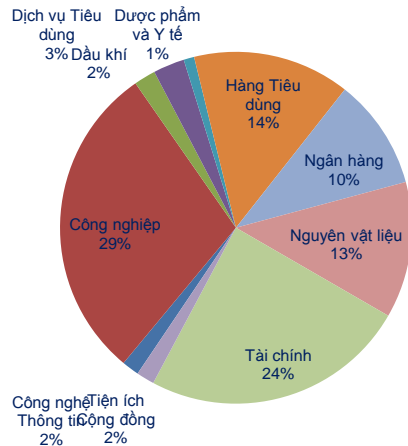
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPC	33.30	19.80	-13.5	↓ -40.54%
ARM	35.10	26.60	-8.5	↓ -24.22%
L18	11.00	9.00	-2.0	↓ -18.18%
VIE	5.00	4.10	-0.9	↓ -18.00%
TV3	35.20	30.60	-4.6	↓ -13.07%

(*) Giá điều chỉnh

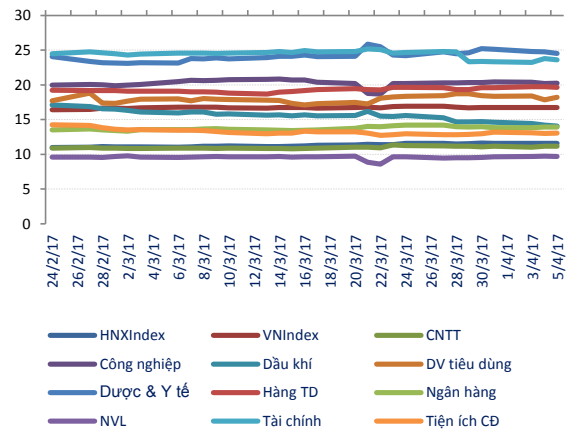


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	128,866,430	13.4%	1,736	4.7	0.6
ITA	88,645,570	0.4%	43	84.6	0.3
STB	76,506,810	1.6%	207	59.6	1.0
TTF	56,405,140	-162.9%	-9,073	-	11.0
HQC	50,689,840	2.7%	262	9.6	0.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	34,984,281	7.7%	921	6.3	0.5
ACB	17,075,198	9.9%	1,344	18.7	1.7
HKB	13,452,596	14.5%	1,590	4.8	0.7
KLF	13,216,111	0.9%	92	26.2	0.2
SHN	12,469,182	12.1%	1,848	5.6	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PDR	↑ 24.8%	10.4%	1,202	17.2	1.7
CIG	↑ 22.6%	1.3%	103	24.7	0.4
TTF	↑ 22.2%	-162.9%	-9,073	-	11.0
TAC	↑ 19.4%	14.3%	2,075	25.6	2.1
NAV	↑ 18.5%	-13.4%	-1,511	-	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SRA	↑ 60.4%	19.8%	1,385	9.6	1.7
TTH	↑ 30.4%	36.9%	4,620	2.4	0.8
KHB	↑ 28.6%	0.3%	35	48.6	0.2
VE1	↑ 23.3%	-15.5%	-1,455	-	1.0
SDG	↑ 22.4%	15.9%	2,260	12.3	2.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	3,197,860	13.4%	1,736	4.7	0.6
VNM	2,839,740	43.2%	6,464	22.2	9.4
HPG	2,787,610	38.5%	5,222	6.0	1.3
HSG	2,019,890	44.9%	8,922	5.7	2.2
KBC	1,176,580	6.7%	1,186	12.5	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	1,790,200	13.4%	1,820	8.8	1.2
HKB	600,200	14.5%	1,590	4.8	0.7
VE1	560,800	-15.5%	-1,455	-	1.0
DBC	150,390	21.1%	5,448	5.8	1.0
CVT	140,400	45.0%	7,819	7.1	2.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	208,133	43.2%	6,464	22.2	9.4
VCB	132,578	14.7%	1,899	19.4	2.8
SAB	130,180	33.8%	6,983	29.1	11.4
VIC	109,729	5.9%	928	44.8	4.1
GAS	104,851	16.8%	3,675	14.9	2.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	24,845	9.9%	1,344	18.7	1.7
VCS	9,996	55.3%	12,009	13.9	6.9
PVS	7,415	8.8%	2,325	7.1	0.7
VCG	6,935	6.5%	1,095	14.3	1.2
PVI	6,675	8.0%	2,424	12.4	1.0



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
6/1/2017	7/4/2017	13/1/2017	12/1/2017	SMN	Đại hội Đồng Cổ đông
25/1/2017	7/4/2017	17/2/2017	16/2/2017	TCM	Đại hội Đồng Cổ đông
15/2/2017	7/4/2017	28/2/2017	27/2/2017	HVG	Đại hội Đồng Cổ đông
17/2/2017	7/4/2017	3/3/2017	2/3/2017	PPS	Đại hội Đồng Cổ đông
21/2/2017	7/4/2017	0/1/1900	7/3/2017	V11	Đại hội Đồng Cổ đông
24/2/2017	7/4/2017	8/3/2017	7/3/2017	MCG	Đại hội Đồng Cổ đông
28/2/2017	7/4/2017	14/3/2017	13/3/2017	SAF	Đại hội Đồng Cổ đông
28/2/2017	7/4/2017	8/3/2017	7/3/2017	TEG	Đại hội Đồng Cổ đông
7/3/2017	7/4/2017	15/3/2017	14/3/2017	VTX	Đại hội Đồng Cổ đông
29/3/2017	7/4/2017	7/4/2017	7/4/2017	DTL	Thay đổi BLĐ
31/3/2017	7/4/2017	7/4/2017	7/4/2017	IMP	Niêm yết thêm
5/4/2017	7/4/2017	7/4/2017	7/4/2017	QNC	Sự kiện khác
5/4/2017	7/4/2017	7/4/2017	7/4/2017	VIG	Sự kiện khác
17/2/2017	8/4/2017	2/3/2017	1/3/2017	VGS	Đại hội Đồng Cổ đông
17/2/2017	8/4/2017	9/3/2017	8/3/2017	ADC	Đại hội Đồng Cổ đông
22/2/2017	8/4/2017	6/3/2017	3/3/2017	LAF	Đại hội Đồng Cổ đông
23/2/2017	8/4/2017	3/3/2017	2/3/2017	CHC	Đại hội Đồng Cổ đông
28/2/2017	8/4/2017	10/3/2017	9/3/2017	STC	Đại hội Đồng Cổ đông
28/2/2017	8/4/2017	14/3/2017	13/3/2017	ACE	Đại hội Đồng Cổ đông
6/3/2017	8/4/2017	15/3/2017	14/3/2017	SMB	Đại hội Đồng Cổ đông
8/3/2017	8/4/2017	20/3/2017	17/3/2017	QHW	Đại hội Đồng Cổ đông
16/3/2017	8/4/2017	23/3/2017	22/3/2017	DSV	Đại hội Đồng Cổ đông
21/3/2017	8/4/2017	29/3/2017	28/3/2017	DNP	Đại hội Đồng Cổ đông
12/5/2016	10/4/2017	7/4/2017	7/4/2017	DRH	Niêm yết thêm
22/2/2017	10/4/2017	6/3/2017	3/3/2017	FUCVREIT	Đại hội Đồng Cổ đông
24/2/2017	10/4/2017	10/3/2017	9/3/2017	MPT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24/2/2017	10/4/2017	3/3/2017	2/3/2017	SGH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28/2/2017	10/4/2017	10/3/2017	9/3/2017	ACB	Đại hội Đồng Cổ đông
28/2/2017	10/4/2017	14/3/2017	13/3/2017	BCI	Đại hội Đồng Cổ đông
1/3/2017	10/4/2017	14/3/2017	13/3/2017	BWS	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
